

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Kế hoạch củng cố, kiện toàn hợp tác xã nông nghiệp trên địa bàn thành phố Hà Nội giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Hợp tác xã ngày 20/11/2012;

Căn cứ Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 13/6/2022 Hội nghị lần thứ năm của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể trong giai đoạn mới;

Căn cứ Nghị quyết số 134/NQ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ ban hành chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Kết luận số 70-KL/TW ngày 9/3/2020 của Bộ chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 5 khóa IX về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể;

Căn cứ Quyết định số 1804/QĐ-TTg ngày 13/11/2020 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Chương trình số 04-CTr/TU ngày 17/3/2021 của Thành ủy Hà Nội về việc “Đẩy mạnh thực hiện hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia Xây dựng nông thôn mới gắn với cơ cấu lại ngành nông nghiệp và phát triển kinh tế nông thôn, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của nông dân giai đoạn 2021-2025”;

Căn cứ Kế hoạch số 32/KH-UBND ngày 03/02/2021 của UBND Thành phố về Phát triển kinh tế tập thể trên địa bàn Thành phố giai đoạn 2021-2025;

Xét đề nghị của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 327/TTr-SNN ngày 30/9/2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Kế hoạch Củng cố, kiện toàn hợp tác xã nông nghiệp trên địa bàn thành phố Hà Nội giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030 (Kế hoạch kèm theo).

Điều 2. Các sở, ngành, đơn vị, UBND các quận, huyện, thị xã căn cứ Kế hoạch, triển khai thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ được giao.



Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày ký. Chánh Văn phòng UBND Thành phố; Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Công Thương, Tài nguyên và Môi trường; Chủ tịch Liên minh Hợp tác xã Thành phố; Giám đốc Trung tâm Xúc tiến đầu tư, Thương mại, Du lịch Thành phố; Giám đốc Kho bạc Nhà nước Hà Nội; Chủ tịch UBND các quận, huyện, thị xã; Thủ trưởng các Sở, ban, ngành và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Bộ Nông nghiệp và PTNT;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND TP;
- Chủ tịch UBND Thành phố;
- Ủy ban MTTQ Thành phố;
- Các PCT UBND Thành phố;
- VPUB: CVP, các PCVP: N.M.Quân, Đ.Q.Hùng, KTN, KTTH, TH;
- Lưu: VT, KTN_{Quang}.

(để
báo
cáo)

52588 - 5

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Mạnh Quyền

KẾ HOẠCH

**Củng cố, kiện toàn hợp tác xã nông nghiệp trên địa bàn
thành phố Hà Nội giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030**
(Kèm theo Quyết định số 4010/QĐ-UBND ngày 25 tháng 10 năm 2022
của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội)

Phần thứ nhất:

ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH PHÁT TRIỂN HỢP TÁC XÃ NÔNG NGHIỆP TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

I. THỰC TRẠNG PHÁT TRIỂN HỢP TÁC XÃ (HTX) NÔNG NGHIỆP

1. Tình hình chung

Tính đến 30/12/2021, trên địa bàn Thành phố có 1.329 Hợp tác xã (HTX) nông nghiệp (chiếm 58,6% tổng số HTX trên địa bàn Thành phố), trong đó có 1.104 HTX đang hoạt động và 225 HTX ngừng hoạt động, chờ giải thể.

Về phân loại HTX: (1) Phân loại HTX theo lĩnh vực sản xuất có 652 HTX tổng hợp, 359 HTX trồng trọt, 61 HTX chăn nuôi, 27 HTX nuôi trồng thủy sản và 05 HTX nước sạch; (2) Phân loại HTX theo quy mô thành viên HTX có: 512 HTX quy mô thành viên siêu nhỏ (dưới 50 thành viên); 246 HTX quy mô thành viên nhỏ (từ 50-300 thành viên); 219 HTX quy mô thành viên vừa (từ 300-1000 thành viên) và 127 HTX quy mô thành viên lớn (trên 1000 thành viên); (3) Phân loại HTX theo quy mô tổng nguồn vốn có: 673 HTX quy mô thành viên siêu nhỏ (dưới 01 tỷ đồng), 287 HTX quy mô thành viên nhỏ (từ 01-05 tỷ đồng) và 144 HTX quy mô thành viên vừa (từ 05-50 tỷ đồng).

Năm 2021, đánh giá HTX theo Thông tư số 01/2020/TT-BKHĐT ngày 19/02/2020 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư có 991 HTX nông nghiệp được đánh giá phân loại, theo đó: loại tốt 194 HTX (chiếm 19,6%), khá 345 HTX (chiếm 34,8%), trung bình 399 HTX (chiếm 40,3%) và yếu 53 HTX (chiếm 5,3%); 338 HTX không đánh giá phân loại (do chưa đủ điều kiện đánh giá phân loại và ngừng hoạt động).

Tổng số cán bộ trực tiếp quản lý, điều hành là 6.914 người, trong đó cán bộ đạt trình độ sơ cấp và trung cấp là 2.328 người (tỷ lệ 33,67%), đạt trình độ cao đẳng và đại học trở lên là 1.564 người (tỷ lệ 22,62%) và còn lại 3.022 người (tỷ lệ 43,71%) chưa qua đào tạo; số thành viên HTX là 451.275 thành viên, trong đó thành viên là pháp nhân 01 thành viên, là cá nhân 132.865 thành viên và là đại diện hộ 318.409 thành viên; tổng số lao động của HTX là 32.941 người; Doanh thu bình quân của HTX nông nghiệp là 1.835 triệu đồng; lãi bình quân năm đạt 166 triệu đồng/năm; Thu nhập bình quân trên năm của 01 lao động làm việc thường xuyên trong HTX là 27 triệu đồng/năm.

Trong những năm qua, HTX nông nghiệp trên địa bàn Thành phố có vai trò quan trọng trong quá trình thúc đẩy sự phát triển ngành nông nghiệp, góp phần tái cơ cấu ngành nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới. Các HTX nông nghiệp cơ bản làm tốt các dịch vụ truyền thống; công tác chỉ đạo sản xuất nông nghiệp, bảo đảm về thời vụ, bố trí cây trồng hợp lý, giới thiệu giống cây trồng, vật nuôi năng suất, chất lượng, giá trị cao vào sản xuất. Thông qua Hợp tác xã, các thành viên được tham gia các chương trình hỗ trợ về tập huấn chuyên giao KHKT; mô hình khuyến nông; xây dựng sản phẩm OCOP; chứng nhận sản phẩm theo tiêu chuẩn VietGAP, Hữu cơ;... Nhiều HTX đã có nhãn hiệu tập thể, nhãn hiệu hàng hóa; thực hiện dịch vụ đầu vào và đầu ra thông qua việc tìm kiếm thị trường, doanh nghiệp liên kết tiêu thụ cho các thành viên;... Đồng thời, các HTX nông nghiệp đã chú trọng cải tạo nâng cấp hệ thống cơ sở hạ tầng phục vụ cho thành viên sản xuất như đầu tư trang thiết bị máy móc công cụ làm dịch vụ sản xuất, mạnh dạn đầu tư trang thiết bị, hệ thống chuồng trại tiên tiến để nâng cao năng suất chất lượng sản phẩm từng bước mở rộng sản xuất kinh doanh tăng thu nhập cho HTX. Đặc biệt, một số HTX đã quan tâm đến liên doanh, liên kết giữa các HTX với nhau và với doanh nghiệp thuộc thành phần kinh tế khác, ứng dụng công nghệ cao trong sản xuất nông nghiệp. Hiện nay, Thành phố có 80 HTX nông nghiệp liên kết theo chuỗi giá trị, 85 HTX nông nghiệp sản xuất theo tiêu chuẩn VietGAP, GlobalGAP, Hữu cơ; 57 HTX nông nghiệp ứng dụng nông nghiệp công nghệ cao; 106 HTX nông nghiệp có sản phẩm OCOP với 427 sản phẩm tham gia đánh giá phân hạng sản phẩm OCOP.

2. Thực trạng phát triển HTX nông nghiệp

2.1. HTX nông nghiệp hoạt động khá, tốt

Trên địa bàn Thành phố có 539 HTX hoạt động khá, tốt, trong đó loại tốt 194 HTX (116 HTX nông nghiệp kiểu cũ và 78 HTX nông nghiệp kiểu mới); loại khá 345 HTX (217 HTX nông nghiệp kiểu cũ và 128 HTX nông nghiệp kiểu mới). Cán bộ quản lý có trình độ đại học, cao đẳng chiếm 13,5%; sơ cấp, trung cấp chiếm 30,6%; chưa qua đào tạo chiếm 20%. Doanh thu bình quân đạt 2.518 triệu đồng/HTX/năm (cao gấp 3,47 lần HTX trung bình, yếu); thu nhập bình quân đạt 42 triệu đồng/lao động/năm (cao gấp 5,25 lần HTX trung bình, yếu).

- HTX nông nghiệp kiểu cũ (toàn xã, thôn, liên thôn) đã chuyển đổi theo Luật: có quy mô thành viên nhỏ và vừa; các HTX thực hiện đa dạng dịch vụ cho các thành viên gồm các dịch vụ truyền thống (bảo vệ thực vật; bảo vệ đồng ruộng; thủy lợi, khuyến nông, làm đất) và các dịch vụ khác (dịch vụ đầu vào về giống, vật tư, thu hoạch, sơ chế, chế biến, tiêu thụ sản phẩm,...). Thông qua hoạt động HTX, đời sống của thành viên HTX, thành viên liên kết và lao động trong HTX được ổn định và ngày càng nâng cao; góp phần ổn định, phát triển sản xuất, kinh tế tại địa phương. Bên cạnh đó, các HTX đã chú trọng đến việc lựa chọn người đứng đầu có năng lực, trình độ; có tư duy đổi mới, sáng tạo, mạnh dạn dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm và đầu tư; xây dựng phương án tổ chức sản xuất và kinh doanh đáp ứng với cơ chế thị trường. Một số HTX đã xây dựng nhãn hiệu, thương hiệu sản phẩm; liên kết trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm; ứng dụng công nghệ cao vào sản xuất, tham gia đánh giá phân hạng sản phẩm OCOP.

- *HTX nông nghiệp kiểu mới*: Chủ yếu có quy mô thành viên siêu nhỏ (từ 07-50 thành viên). Các HTX không thực hiện các dịch vụ truyền thống; chủ yếu tập trung chỉ đạo sản xuất, hướng dẫn kỹ thuật trong trồng trọt hoặc chăn nuôi, thủy sản,...; thực hiện các dịch vụ đầu vào (giống, vật tư phân bón, thuốc bảo vệ thực vật,...); sơ chế, chế biến, tiêu thụ sản phẩm. Là những HTX có năng lực về vốn; một số HTX đã tập trung đầu tư cơ sở vật chất phục vụ sản xuất và liên kết chuỗi, ứng dụng công nghệ cao vào sản xuất như: kho lạnh, nhà lưới, cửa hàng giới thiệu sản phẩm, dây truyền sơ chế, chế biến,... Một số HTX chú trọng tổ chức sản xuất nâng cao chất lượng sản phẩm; xây dựng thương hiệu sản phẩm; đẩy mạnh xúc tiến thương mại phát triển thị trường đầu ra sản phẩm; ký kết hợp đồng tiêu thụ với các đơn vị; tham gia trưng bày, giới thiệu, quảng bá sản phẩm tại các hội chợ; triển lãm... trên địa bàn Thành phố và các tỉnh.

Một số mô hình HTX nông nghiệp tiêu biểu có liên kết sản xuất, ứng dụng công nghệ cao cần nghiên cứu nhân rộng: HTX sản xuất kinh doanh dịch vụ nông nghiệp xã Văn Đức (huyện Gia Lâm), HTX nông nghiệp An Mỹ (huyện Mỹ Đức), HTX nông nghiệp thương mại dịch vụ tổng hợp Dương Liễu (huyện Hoài Đức), HTX nông nghiệp Tam Hưng (huyện Thanh Oai), HTX dịch vụ nông nghiệp tổng hợp An Phát (huyện Thanh Trì), HTX rau hữu cơ Thanh Xuân (huyện Sóc Sơn), HTX rau quả sạch Chúc Sơn (huyện Chương Mỹ), HTX sản xuất kinh doanh dịch vụ nông nghiệp Đoàn Kết (huyện Ứng Hòa), HTX Đan Hoài (huyện Đan Phượng), HTX Hoàng Long (huyện Thanh Oai), HTX sản xuất và tiêu thụ rau hữu cơ công nghệ cao Cuối Quý (huyện Đan Phượng), HTX sản xuất và dịch vụ nông nghiệp Thanh Hà (huyện Thường Tín), HTX nông trại xanh và phát triển bò Ba Vì (huyện Ba Vì), HTX Nông nghiệp công nghệ cao Thư Phú (huyện Thường Tín), HTX rau sạch Thanh Bình (huyện Thường Tín).

2.2. HTX nông nghiệp hoạt động trung bình, yếu

Trên địa bàn Thành phố có 452 HTX hoạt động trung bình, yếu; trong đó loại trung bình 399 HTX (278 HTX kiểu cũ và 121 HTX kiểu mới); loại yếu 53 HTX (31 HTX nông nghiệp kiểu cũ và 22 HTX nông nghiệp kiểu mới). Trình độ cán bộ trực tiếp quản lý có tỷ lệ đại học, cao đẳng chiếm 3%; sơ cấp, trung cấp chiếm 9,9%; chưa qua đào tạo chiếm 20,9%; có doanh thu bình quân thấp đạt 724 triệu đồng/HTX/năm (thấp hơn 3,47 lần HTX tốt, khá); thu nhập bình quân đạt 7 triệu đồng/lao động/năm (thấp hơn 5,25 lần HTX tốt, khá).

- *HTX nông nghiệp kiểu cũ*: Có quy mô thành viên nhỏ và vừa nhưng thành viên chưa thể hiện được vai trò của mình trong sự phát triển HTX. Thành viên không góp vốn rất thấp, mang tính hình thức, hoạt động của HTX chỉ trông chờ vào các dịch vụ truyền thống và nguồn tiền nhà nước cấp hỗ trợ thủy lợi phí mà chưa có các dịch vụ liên kết tiêu thụ sản phẩm hoặc rất ít HTX làm được. HTX chưa xây dựng được phương án sản xuất kinh doanh giao cho các thành viên thực hiện sản xuất nên chưa tạo được sự gắn kết giữa HTX và thành viên, HTX không tuyển được lao động có trình độ, chất lượng vào làm việc. Bên cạnh đó, người đứng đầu HTX nhiều tuổi; còn bị ảnh hưởng tư duy kiểu cũ (tư duy bao cấp) nên thiếu chủ động, ngại đổi mới, không mạnh dạn; trang thiết bị lạc

hậu, quy mô sản xuất nhỏ, chưa xây dựng được chuỗi liên kết, sức cạnh tranh kém; khả năng huy động vốn của các hộ rất hạn chế; sự gắn kết lợi ích giữa HTX và thành viên mờ nhạt, chưa mang tinh thần hợp tác; lợi ích kinh tế trực tiếp do HTX mang lại cho thành viên thấp. Nhiều HTX hoạt động hình thức, phương thức hoạt động không thay đổi, tư duy bao cấp, tư duy nhiệm kỳ, ngại nghiên cứu, học tập để tổ chức thêm các dịch vụ nên hoạt động sản xuất của HTX chưa đáp ứng yêu cầu thị trường.

- *HTX nông nghiệp kiểu mới*: Có quy mô thành viên siêu nhỏ (từ 7-50 thành viên). Các HTX không thực hiện các dịch vụ truyền thống; chủ yếu tập trung sản xuất và hướng dẫn kỹ thuật trong trồng trọt hoặc chăn nuôi, thủy sản,...; thực hiện các dịch vụ đầu vào, sơ chế, chế biến, tiêu thụ sản phẩm. Tuy nhiên, sau khi thành lập thì hoạt động không hiệu quả nên các dịch vụ sơ chế, chế biến, tiêu thụ sản phẩm hầu như chưa thực hiện được nên cũng chưa mang lại hiệu quả cho các thành viên HTX.

2.3. Các HTX nông nghiệp ngừng hoạt động

Đến 30/12/2021, trên địa bàn Thành phố còn 225 HTX nông nghiệp ngừng và tạm ngừng hoạt động tại 22/26 quận, huyện, thị xã trên địa bàn Thành phố (có 213 HTX nông nghiệp ngừng hoạt động tại 21 quận, huyện, thị xã; 12 HTX tạm ngừng hoạt động tại huyện Chương Mỹ). Trong đó, một số địa phương có số HTX nông nghiệp ngừng hoạt động nhiều như: huyện Sóc Sơn 58 HTX, Đông Anh 49 HTX, Ba Vì 20 HTX, Mê Linh 13 HTX, Gia Lâm 10 HTX... Trong 225 HTX nông nghiệp ngừng hoạt động có 94 HTX nông nghiệp kiểu cũ và 131 HTX nông nghiệp kiểu mới.

- HTX nông nghiệp kiểu cũ ngừng hoạt động, lý do chủ yếu: trình độ quản lý và điều hành của đội ngũ cán bộ quản lý HTX yếu; kinh nghiệm, kiến thức tổ chức sản xuất và nghiệp vụ kinh doanh chưa đáp ứng được yêu cầu đặt ra; vốn điều lệ thấp; HTX chỉ thực hiện được 2-3 dịch vụ truyền thống mang tính phục vụ là chủ yếu (thu bù chi); không làm được các dịch vụ tiêu thụ cho thành viên nên hoạt động kém hiệu quả.

- HTX nông nghiệp kiểu mới ngừng hoạt động, lý do chủ yếu: không triển khai được hoạt động sản xuất kinh doanh, kinh doanh thua lỗ và không thể tiếp tục hoạt động do không đáp ứng được yêu cầu của thị trường ngày càng cao, cạnh tranh ngày càng gay gắt; do ảnh hưởng của dịch bệnh (dịch tả châu phi); dịch bệnh Covid -19 nên một số HTX phải tạm ngừng hoạt động.

Trong việc thực hiện giải thể các HTX nông nghiệp ngừng hoạt động đang gặp khó khăn, vướng mắc như: (1) do HTX đã mất con dấu và mất giấy đăng ký mẫu dấu hoặc sau khi đăng ký thành lập HTX không tổ chức hoạt động, không đăng ký con dấu; (2) theo quy định khi tiến hành giải thể, HTX phải đăng báo địa phương nơi HTX hoạt động trong 03 số liên tiếp về giải thể; (3) không liên hệ được với người đại diện cũng như thành viên HTX do không còn ở địa phương; (4) một số HTX không còn hoạt động tại địa chỉ đăng ký, hiện không thể liên lạc được. (5) đặc biệt là khó khăn, vướng mắc về tài sản; về đất đai chưa

được giải quyết; công tác quản lý hồ sơ; vốn các khoản nợ phải thanh toán của HTX không còn lưu giữ đầy đủ hồ sơ;....

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH ƯU ĐÃI, HỖ TRỢ PHÁT TRIỂN HTX NÔNG NGHIỆP

1. Quy định và các chính sách ưu đãi, hỗ trợ

Tiếp tục thực hiện Luật Hợp tác xã năm 2012; Nghị định số 193/2013/NĐ-CP ngày 21/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật HTX; Chương trình hành động số 24-CTr/TU ngày 19/9/2013 của Thành uỷ Hà Nội về thực hiện Kết luận số 56-KL/TW ngày 21/2/2013 của Bộ Chính trị về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả KTTT trên địa bàn thành phố Hà Nội giai đoạn từ nay đến năm 2020; Chỉ thị số 12/CT-TTg ngày 22/5/2018 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục tăng cường công tác triển khai thi hành Luật Hợp tác xã năm 2012; Nghị định số 55/NĐ-CP ngày 09/6/2015 của Chính phủ về chính sách tín dụng phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn; Nghị định số 116/2018/NĐ-CP ngày 7/9/2018 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 55/2018/NĐ-CP ngày 9/6/2015 của Chính phủ về chính sách tín dụng phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn; Quyết định số 2261/QĐ-TTg ngày 15/12/2014 của Thủ tướng chính phủ về phê duyệt chương trình hỗ trợ phát triển HTX giai đoạn 2015-2020; Nghị định số 98/2018/NĐ-CP ngày 05/7/2018 về chính sách khuyến khích phát triển hợp tác, liên kết trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp; Quyết định 461/QĐ-TTg ngày 22/5/2018 của Thủ tướng chính phủ về tiếp tục tăng cường công tác triển khai thi hành Luật HTX 2012; Quyết định số 3594/QĐ-BNN-KTHT ngày 13/9/2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phê duyệt Kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Phát triển 15.000 HTX, liên hiệp HTX nông nghiệp hoạt động có hiệu quả đến năm 2020”; Kế hoạch số 6355/KH-BNN-KTHT ngày 17/8/2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về phát triển HTX ứng dụng công nghệ cao trong sản xuất và tiêu thụ nông sản đến năm 2020.

UBND Thành phố đã ban hành Chương trình hành động số 204/CTr-UBND ngày 26/10/2018 về thực hiện Chỉ thị số 12/CT-TTg ngày 22/5/2018 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục tăng cường công tác triển khai thi hành Luật HTX năm 2012; Kế hoạch số 223/KH-UBND ngày 30/10/2017 về việc thực hiện phong trào thi đua “Đổi mới, phát triển các HTX nông nghiệp theo Luật HTX năm 2012 góp phần thực hiện tái cơ cấu ngành nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới” trên địa bàn thành phố Hà Nội giai đoạn 2017-2020; Quyết định số 8450/QĐ-UBND ngày 05/12/2017 về việc phê duyệt đề án “Đổi mới, phát triển kinh tế hợp tác trong HTX nông nghiệp trên địa bàn thành phố Hà Nội đến năm 2020”; Kế hoạch số 192/KH-UBND ngày 04/10/2018 về “Chương trình hỗ trợ phát triển HTX trên địa bàn thành phố Hà Nội giai đoạn 2019-2020”; Quyết định số 579/QĐ-UBND ngày 30/01/2019 về triển khai thực hiện Quyết định của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Phát triển 15.000 HTX, liên hiệp HTX nông nghiệp hoạt động có hiệu quả đến năm 2020” trên địa bàn thành phố Hà

Nội; Nghị quyết số 10/2018/NQ-HĐND ngày 5/12/2018 của HĐND Thành phố về một số chính sách khuyến khích phát triển sản xuất, phát triển hợp tác, liên kết trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp, xây dựng hạ tầng nông thôn Thành phố.

2. Tình hình triển khai thực hiện các chính sách ưu đãi, hỗ trợ

- *Chính sách hỗ trợ bồi dưỡng nguồn nhân lực:* Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổ chức 109 lớp tập huấn với 5.900 lượt học viên cán bộ quản lý HTX nông nghiệp. Thông qua các lớp tập huấn, cán bộ HTX nắm bắt được các văn bản mới, hỗ trợ cho việc tổ chức, quản lý và kinh doanh của HTX. Bên cạnh đó, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tham mưu UBND Thành phố hỗ trợ đào tạo nghề nông nghiệp cho các hộ nông dân trên địa bàn Thành phố theo Quyết định số 1956/QĐ-TTg ngày 27/11/2009 của Thủ tướng Chính phủ.

- *Chính sách hỗ trợ thành lập mới HTX, tổ chức lại hoạt động của HTX:* Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phối hợp UBND các quận, huyện, thị xã tuyên truyền, hướng dẫn hỗ trợ thành lập mới và tổ chức lại hoạt động 161 HTX nông nghiệp (trong đó, thành lập mới 91 HTX; tổ chức lại hoạt động 70 HTX với tổng kinh phí hỗ trợ 1.950,2 triệu đồng). Việc hỗ trợ các HTX trong quá trình thành lập đã khuyến khích người dân mạnh dạn trong hợp tác, đầu tư, mở rộng sản xuất, không còn bó hẹp trong mô hình sản xuất kinh doanh quy mô hộ, nhỏ lẻ. Các HTX được hỗ trợ thành lập cơ bản đã nắm được quy định của Luật HTX, ổn định tổ chức, hoạt động, tích cực đóng góp vào sự phát triển chung của HTX.

- *Chính sách hỗ trợ ứng dụng khoa học, kỹ thuật và công nghệ mới:* Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phối triển khai tập huấn KHKT và công nghệ mới 798 lớp cho các hộ nông dân, thành viên HTX, mỗi lớp từ 30-50 học viên. Các mô hình khuyến nông được tăng cường, nhân rộng, đã triển khai lĩnh vực trồng trọt 70 dạng mô hình tại 383 điểm với trên 14.599 hộ tham gia; lĩnh vực chăn nuôi, thủy sản đã triển khai 32 dạng mô hình tại 295 điểm với 1.493 hộ dân tham gia. Các mô hình triển khai được áp dụng tiến bộ KHKT, công nghệ phù hợp với nhu cầu địa phương và mang lại hiệu quả cho các hộ tham gia từ đó người dân được tiếp cận và nhận chuyển giao, áp dụng nhân rộng trong sản xuất. Hỗ trợ 46 HTX đăng ký chương trình xây dựng truy xuất nguồn gốc thực phẩm nông sản bằng tem điện tử QRcode; một số HTX đã tổ chức sản xuất theo hướng chất lượng an toàn, có trên 60 HTX áp dụng các tiêu chuẩn sản xuất như Vietgap, hữu cơ....

- *Chính sách hỗ trợ xúc tiến thương mại, mở rộng thị trường:* Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phối hợp tổ chức các sự kiện xúc tiến thương mại các sản phẩm nông nghiệp, sản phẩm OCOP tại các hội chợ, triển lãm trưng bày giới thiệu sản phẩm nông nghiệp, sản phẩm OCOP do Thành phố và Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổ chức. Hàng năm có trên 200 lượt HTX nông nghiệp được hỗ trợ tham gia và có biên bản hợp tác ghi nhớ về liên kết từ sản xuất đến tiêu thụ sản phẩm giữa các doanh nghiệp tiêu thụ với các chủ thể là HTX.

- Chính sách hỗ trợ đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng:

+ Thành phố tập trung hỗ trợ đầu tư xây dựng hạ tầng giao thông, điện, nước, công trình thủy lợi cho phát triển nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới, tạo điều kiện thuận lợi để các HTX, đặc biệt là HTX nông nghiệp phát triển theo Chương trình số 02-CTr/TU ngày 26/4/2016 của Thành ủy về Phát triển nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới, nâng cao đời sống nông dân giai đoạn 2016-2020. Giai đoạn 2016-2020, tổng nguồn vốn huy động đầu tư cho khu vực nông thôn theo Chương trình số 02-CTr/TU là 56,512 nghìn tỷ đồng, trong đó ngân sách Thành phố là 20,911 nghìn tỷ đồng.

+ Để tiếp tục thực hiện hỗ trợ đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng, ngày 05/12/2018 HĐND Thành phố đã ban hành Nghị quyết số 10/2018/NQ-HĐND về một số chính sách khuyến khích phát triển sản xuất, phát triển hợp tác, liên kết trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp, xây dựng hạ tầng nông thôn thành phố Hà Nội; trong đó đưa ra nội dung và mức hỗ trợ cụ thể đối với việc xây dựng hạ tầng tại các vùng sản xuất nông nghiệp chuyên canh tập trung và vùng sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, đối tượng áp dụng có các HTX. Ngày 30/01/2019, UBND Thành phố ban hành Quyết định số 579/QĐ-UBND về Kế hoạch thực hiện Quyết định của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Phát triển 15.000 HTX, liên hiệp HTX nông nghiệp hoạt động hiệu quả đến năm 2020 trên địa bàn thành phố Hà Nội”, trong đó có đề xuất hỗ trợ đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng cho các HTX nông nghiệp.

- Chính sách giao đất, cho thuê đất:

+ Thực hiện chương trình số 02-CTr/TU ngày 26/4/2016 của Thành ủy; Chỉ thị số 09-CT/TU ngày 01/9/2016 Thành ủy về tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy Đảng đối với công tác cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất cho các tổ chức, cá nhân và nhiều văn bản chỉ đạo quyết liệt công tác dồn điền, đổi thửa, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất trên địa bàn. Đến 30/12/2020, toàn Thành phố đã thực hiện dồn điền đổi thửa được 79.454,3/75.980,1ha (đạt 104,6%), cấp được 617.964/622.861 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất sau dồn điền đổi thửa, đạt 99,21%.

Các huyện, thị xã đã cơ bản cấp xong giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các hộ dân sau dồn điền đổi thửa. Bên cạnh đó, Thành phố đã chỉ đạo các cơ quan chức năng tổ chức hội nghị, lớp tập huấn tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về đất đai, trình tự, thủ tục xin thuê đất, giao đất và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; phối hợp tư vấn, hướng dẫn và giải quyết vấn đề liên quan đến đất đai của các HTX.

+ Sự chỉ đạo và vào cuộc quyết liệt từ Thành phố đến cơ sở đã tạo điều kiện cho các hộ nông dân nói chung, HTX nói riêng tập trung ruộng đất để sản xuất nông nghiệp với quy mô lớn, thực hiện liên doanh, liên kết, sản xuất theo hướng chuyên canh, ứng dụng khoa học kỹ thuật và công nghệ cao trong sản xuất, đem lại năng suất, chất lượng, hiệu quả cao trong sản xuất và xây dựng những mô hình HTX liên kết sản xuất nông nghiệp hoạt động hiệu quả.

- *Chính sách hỗ trợ vốn, giống khi gặp khó khăn do thiên tai, dịch bệnh:* Thực hiện hỗ trợ cây trồng, vật nuôi, thủy sản để khôi phục sản xuất vùng bị thiệt hại do thiên tai, dịch bệnh theo Quyết định số 142/2009/QĐ-TTg ngày 31/12/2009 của Thủ tướng Chính phủ và các văn bản hướng dẫn thi hành, UBND Thành phố đã ban hành và triển khai Quyết định số 2544/QĐ-UBND ngày 11/4/2013 về cơ chế, chính sách hỗ trợ giống cây trồng, vật nuôi, thủy sản để khôi phục sản xuất vùng bị thiệt hại do thiên tai, dịch bệnh trên địa bàn Thành phố; theo đó, đối tượng áp dụng có các tổ hợp tác, HTX sản xuất trong lĩnh vực trồng trọt, chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản trên địa bàn bị thiệt hại do thiên tai, dịch bệnh.

- *Chính sách hỗ trợ chế biến sản phẩm:* Hỗ trợ 14 HTX tham gia các chương trình, dự án chuyển giao tiến bộ kỹ thuật công nghệ mới vào sản xuất, bảo quản, chế biến, tiêu thụ sản phẩm theo Quyết định số 8450/QĐ-UBND ngày 05/12/2017 của UBND Thành phố. Nghị quyết số 10/2018/NQ-HĐND ngày 05/12/2018 của HĐND Thành phố quy định cụ thể về điều kiện, nội dung, mức hỗ trợ đối với dự án cải tạo, nâng cấp, xây mới cơ sở sơ chế, chế biến nông sản; các HTX là một trong những đối tượng hưởng lợi từ chính sách này.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG, KHÓ KHĂN VƯỚNG MẮC VÀ NGUYÊN NHÂN

1. Đánh giá chung

- Các HTX nông nghiệp đã từng bước tạo sự chuyển biến trong sản xuất nông nghiệp, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế xã hội trên địa bàn, tạo nền tảng thực hiện tái cơ cấu ngành nông nghiệp và thực hiện hoàn thành các tiêu chí trong Bộ tiêu chí quốc gia xây dựng nông thôn mới như: tiêu chí số 10 về thu nhập, tiêu chí số 13 về tổ chức sản xuất,...

- Một số HTX dịch vụ nông nghiệp đã chú trọng đến việc lựa chọn người đứng đầu có năng lực, trình độ; có tư duy đổi mới, sáng tạo, mạnh dạn dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm và đầu tư; xây dựng phương án tổ chức sản xuất và kinh doanh thích ứng, đáp ứng với cơ chế thị trường; đa dạng dịch vụ hoạt động (ngoài dịch vụ truyền thống, thực hiện dịch vụ đầu vào, đầu ra, dịch vụ khác như: chợ, môi trường, điện) phục vụ số lượng thành viên lớn (1.000 thành viên), đem lại hiệu quả trong sản xuất và nâng cao đời sống, thu nhập thành viên HTX. Nhiều HTX chuyên ngành thành lập mới đã mạnh dạn đầu tư vốn; xây dựng phương án sản xuất gắn với tiêu thụ sản phẩm hình thành liên kết chuỗi, ứng dụng công nghệ cao vào sản xuất; tập trung xây dựng thương hiệu sản phẩm và tổ chức xúc tiến thương mại phát triển thị trường.

2. Tồn tại, hạn chế

- HTX nông nghiệp phát triển chưa phát huy hết vai trò, vị trí và chưa tương xứng với tiềm năng. Số lượng HTX nông nghiệp có liên kết chuỗi, ứng dụng công nghệ cao còn hạn chế, quy mô chưa lớn.

- Một số địa phương chưa chú trọng phát triển kinh tế HTX nông nghiệp; đội ngũ cán bộ phụ trách kinh tế tập thể, HTX nông nghiệp cấp cơ sở kiêm

nhiệm. Công tác kiểm tra, giám sát hoạt động HTX nông nghiệp còn hạn chế. Chưa tập trung chỉ đạo công tác giải thể HTX nông nghiệp đã ngừng hoạt động. Hạ tầng phục vụ sản xuất nông nghiệp (giao thông, thủy lợi, điện nội đồng) chưa được đầu tư đồng bộ để đáp ứng yêu cầu phát triển sản xuất nông nghiệp.

- Số lượng HTX tiếp cận được chính sách hỗ trợ về tín dụng, đất đai, hạ tầng sản xuất, ứng dụng nông nghiệp công nghệ cao còn hạn chế. Chưa tiếp cận nguồn vốn cho vay tín chấp theo quy định tại Nghị định số 55/2015/NĐ-CP ngày 09/6/2015 của Chính phủ về chính sách tín dụng phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn, Nghị định số 116/2018/NĐ-CP ngày 07/9/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 55/2015/NĐ-CP của Chính phủ; không đủ năng lực đấu giá thuê quyền sử dụng đất công ích tại các địa phương; chưa triển khai được chính sách hỗ trợ hạ tầng phục vụ liên kết theo Nghị định số 98/2018/NĐ-CP ngày 05/7/2018 của Chính phủ về chính sách khuyến khích phát triển hợp tác, liên kết trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp.

- Số lượng HTX nông nghiệp thực hiện liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp còn hạn chế, trên phạm vi quy mô còn nhỏ; tỷ lệ HTX ứng dụng công nghệ cao theo Quyết định số 3215/QĐ-UBND ngày 14/6/2019 của UBND Thành phố còn thấp, chủ yếu ứng dụng công nghệ cao từng phần.

- Các sản phẩm của HTX nông nghiệp công bố chất lượng theo tiêu chuẩn VietGAP, GlobalGAP, Hữu cơ,... còn hạn chế; chưa chú trọng phát huy nhãn hiệu tập thể đã được công nhận; xây dựng nhãn hiệu hàng hóa gắn với truy xuất nguồn gốc sản phẩm và đa dạng hình thức xúc tiến thương mại.

- Số lượng HTX nông nghiệp hoạt động trung bình, yếu chiếm tỷ lệ cao; trong đó chủ yếu HTX nông nghiệp kiểu cũ. Do năng lực nội tại của các HTX nông nghiệp còn yếu; nhiều HTX thiếu nguồn lực đầu tư sản xuất kinh doanh, thiếu đội ngũ cán bộ quản lý, cán bộ chuyên môn, thiếu máy móc, thiết bị, hạ tầng sản xuất, chế biến, bảo quản và thương mại sản phẩm nông nghiệp nên hiệu quả sản xuất, kinh doanh chưa cao. Nhiều HTX chưa thể hiện được vai trò kết nối doanh nghiệp trong sản xuất gắn với tiêu thụ sản phẩm cho thành viên HTX.

- Trong quá trình sản xuất kinh doanh của các HTX nông nghiệp vẫn còn phụ thuộc vào định hướng của chính quyền địa phương, trông chờ vào sự hỗ trợ của nhà nước; chưa chủ động, sáng tạo tìm ra hướng phát triển, mở thêm các dịch vụ, liên doanh, liên kết trong sản xuất, tiêu thụ sản phẩm. Vẫn còn nhiều HTX yếu kém hoặc trung bình chưa có giải pháp để đầu tư mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh mà chỉ thực hiện cung cấp một số dịch vụ không mang tính cạnh tranh như dịch vụ truyền thống (khuyến nông, bảo vệ thực vật,...). Các dịch vụ chế biến, tiêu thụ sản phẩm hoặc tổ chức sản xuất kinh doanh... còn hạn chế.

- Ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19 đã làm cho các chuỗi liên kết cung ứng giữa các HTX với nhau và với các đối tác bị gián đoạn. Đối với mặt hàng phải nhập khẩu từ nước ngoài như hạt giống các loại; HTX nông nghiệp cũng gặp khó khăn trong việc nhập khẩu, do giá giống tăng cao; một số sản phẩm

xuất khẩu của một số HTX gặp khó khăn trong việc tiêu thụ, các sản phẩm nông sản có tình trạng cung vượt cầu.

- Số lượng HTX nông nghiệp ngừng, tạm ngừng hoạt động nhiều. Việc thực hiện giải thể HTX nông nghiệp ngừng hoạt động đang gặp khó khăn, vướng mắc.

3. Nguyên nhân

- Công tác tuyên truyền đường lối chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về củng cố và phát triển kinh tế tập thể chưa mạnh, một số địa phương chưa nhận thức đầy đủ vị trí, vai trò và tính tất yếu khách quan của kinh tế tập thể nên chưa thực sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo, tuyên truyền vận động phát triển HTX.

- Công tác lãnh đạo, chỉ đạo; kiểm tra, hướng dẫn, tổ chức thực hiện của một số cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương trong thực hiện nghị quyết phát triển kinh tế tập thể, HTX nông nghiệp chưa được thường xuyên, thiếu sâu sát. Một số cấp ủy Đảng, chính quyền cấp xã can thiệp quá sâu vào hoạt động của nhiều HTX nông nghiệp.

- Chất lượng nguồn nhân lực ở một số HTX nông nghiệp, đặc biệt HTX nông nghiệp kiểu cũ thấp chưa đáp ứng được nhiệm vụ sản xuất, kinh doanh trong điều kiện kinh tế thị trường hiện nay, chưa được đào tạo, bồi dưỡng trước khi đảm nhiệm các vị trí quản lý HTX. Một số cán bộ thiếu tính nhạy bén và năng động trong tổ chức điều hành dẫn tới đổi mới tổ chức sản xuất tại HTX gặp khó khăn.

- Đội ngũ cán bộ các cấp tại địa phương có trình độ, kinh nghiệm trong công tác quản lý HTX thiếu, ở cấp huyện chưa có cán bộ chuyên trách cho lĩnh vực này, hầu hết vẫn là kiêm nhiệm. Việc quản lý nhà nước lĩnh vực này vẫn có sự chông chéo giữa các ngành.

- Cơ chế chính sách hỗ trợ chưa đồng bộ, còn thiếu, chưa đủ mạnh: chưa có quy định về các nội dung hỗ trợ, mức hỗ trợ sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao; ứng dụng chuyển đổi số; phát triển kinh tế tuần hoàn;... Chưa có các cơ chế hỗ trợ HTX nông nghiệp tiếp cận nguồn lực một cách hiệu quả, nhất là các nguồn lực về tín dụng và đất đai.

- HTX nông nghiệp hoạt động ở lĩnh vực sản xuất nông nghiệp có nhiều rủi ro về thiên tai, dịch bệnh, thị trường, ... nên chưa thu hút các tài năng trẻ về làm việc dẫn đến năng lực quản lý, điều hành của cán bộ quản lý HTX, nhất là năng lực người đứng đầu hiện nay còn hạn chế.

4. Bài học kinh nghiệm

- Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy Đảng, chính quyền và các đoàn thể trong việc củng cố, hoàn thiện, nâng cao chất lượng hoạt động của các HTX để đẩy mạnh phát triển sản xuất nông nghiệp.

- Quan tâm công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ quản lý HTX về trình độ quản lý, kiến thức khoa học kỹ thuật, tư duy kiến thức kinh tế thị trường gắn kết với thực tiễn cơ sở và người dân.

- Làm tốt công tác tuyên truyền cho cán bộ, thành viên nhận thức đúng đắn về bản chất kinh tế HTX, theo nguyên tắc tự nguyện, dân chủ, bình đẳng, cùng có lợi đảm bảo vai trò điều hành sản xuất kinh doanh của kinh tế HTX có hiệu quả, bảo toàn và tăng trưởng vốn quỹ. Thường xuyên tuyên truyền, giới thiệu, học tập, trao đổi kinh nghiệm và nhân rộng các mô hình HTX mạnh, HTX điển hình, HTX kiểu mới.

- HTX nông nghiệp phải chủ động, tích cực, xây dựng phương án sản xuất, kinh doanh mang tính khả thi và gắn với thị trường; phát huy trí tuệ của tập thể và thành viên trong xây dựng HTX; khắc phục tâm lý trông chờ, ỷ lại, biết tận dụng và sử dụng có hiệu quả các chính sách hỗ trợ của Đảng và nhà nước; đẩy mạnh hợp tác, liên kết với các thành phần kinh tế khác để nâng cao năng lực cạnh tranh và hội nhập trong tình hình mới.

- Phát huy vai trò quản lý nhà nước đối với HTX, các cấp, các ngành; tăng cường hướng dẫn kiểm tra hoạt động theo Luật HTX năm 2012. Thường xuyên theo dõi, giúp đỡ các HTX khắc phục khó khăn, giải quyết các vướng mắc.

Phần thứ hai:

KẾ HOẠCH VỀ CỨNG CỐ, KIẾN TOÀN HTX NÔNG NGHIỆP TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI GIAI ĐOẠN 2022-2025, ĐỊNH HƯỚNG ĐẾN NĂM 2030

I. CĂN CỨ PHÁP LÝ

1. Văn bản Trung ương

- Luật Hợp tác xã ngày 20/11/2012;
- Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 16/6/2022 của Ban chấp hành Trung ương Đảng khoá XIII về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể trong giai đoạn mới;
- Các Nghị định của Chính phủ hướng dẫn thực hiện Luật HTX: số 193/2013/NĐ-CP ngày 21/11/2013 quy định chi tiết một số điều của Luật HTX; số 107/2017/NĐ-CP ngày 15/9/2017 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 193/2013/NĐ-CP ngày 21/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật HTX;
- Nghị quyết số 134/NQ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ về Ban hành chương trình hành động của Chính phủ thực hiện kết luận số 70-KL/TW ngày 09/3/2020 của Ban chấp hành Trung ương về kết luận của Bộ chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 5 khóa IX về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả KTTT;
- Các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ: số 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2020 về phê duyệt “Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”; số 1804/QĐ-TTg ngày 13/11/2020 về phê duyệt Chương trình hỗ trợ phát triển KTTT, HTX giai đoạn 2021-2025; số 255/QĐ-

TTg ngày 25/02/2021 về việc phê duyệt Kế hoạch cơ cấu lại ngành nông nghiệp giai đoạn 2021-2025; số 340/QĐ-TTg ngày 12/3/2021 về phê duyệt Chiến lược Phát triển KTTT, HTX giai đoạn 2021-2030; số 942/QĐ-TTg ngày 15/6/2021 về phê duyệt Chiến lược phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030; số 1318/QĐ-TTg ngày 22/7/2021 về Phê duyệt Kế hoạch phát triển kinh tế tập thể, HTX giai đoạn 2021-2025; số 150/QĐ-TTg ngày 28/01/2022 về Phê duyệt Chiến lược phát triển nông nghiệp và nông thôn bền vững giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050; số 263/QĐ-TTg ngày 22/02/2022 về phê duyệt Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025.

- Thông tư số 5830/VBHN-BLĐTBXH ngày 31/12/2019 của Bộ Lao động thương binh và xã hội về quy định về đào tạo trình độ sơ cấp.

2. Văn bản của thành phố Hà Nội:

- Chương trình số 04/CTr-TU ngày 17/3/2021 của Thành ủy Hà Nội về “Đẩy mạnh thực hiện hiệu quả chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới gắn với cơ cấu lại ngành nông nghiệp và Phát triển nông thôn, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần nông dân giai đoạn 2021-2025”;

- Chương trình hành động số 204/CTr-UBND ngày 26/10/2018 của UBND Thành phố về việc thực hiện Chỉ thị số 12/CT-TTg ngày 26/10/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp tục tăng cường công tác triển khai thi hành Luật HTX năm 2012;

- Nghị quyết số 11/2021/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 của HĐND thành phố về phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi giữa các cấp ngân sách, định mức phân bổ ngân sách của thành phố Hà Nội;

- Kế hoạch số 32/KH-UBND ngày 03/02/2021 của UBND Thành phố về Phát triển kinh tế tập thể trên địa bàn thành phố giai đoạn 2021-2025;

- Quyết định số 4098/QĐ-UBND ngày 06/9/2021 của UBND Thành phố về phê duyệt Chương trình chuyển đổi số thành phố Hà Nội đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;

- Quyết định số 4857/QĐ-UBND ngày 16/11/2021 của UBND Thành phố về việc phê duyệt Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “Lựa chọn, hoàn thiện, nhân rộng mô hình HTX kiểu mới hiệu quả tại các địa phương trên cả nước giai đoạn 2021-2025”;

- Kế hoạch số 08/KH-UBND ngày 07/01/2022 của UBND Thành phố về hỗ trợ đưa hộ sản xuất nông nghiệp lên sàn thương mại điện tử, thúc đẩy phát triển kinh tế.

II. TÌNH HÌNH TRONG NƯỚC VÀ QUỐC TẾ

1. Tình hình quốc tế, trong nước

Hiện nay, trước bối cảnh trong nước và thế giới như sự phát triển mạnh mẽ của cuộc cách mạng khoa học công nghệ 4.0; xu thế hội nhập kinh tế quốc tế và cạnh tranh toàn cầu; nhu cầu về sản phẩm hàng hóa an toàn, chất lượng ngày

càng cao, đặc biệt là hàng hóa nông sản... Đòi hỏi phát triển KTTT, HTX phải đảm bảo tính bền vững, lựa chọn được mô hình kinh tế hợp tác, HTX phù hợp, quy mô lớn có liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị, đáp ứng nhu cầu thị trường trong và ngoài nước.

Quá trình đô thị hóa tiếp tục diễn ra nhanh, tình hình biến đổi khí hậu theo hướng cực đoan; tình hình dịch bệnh trên cây trồng, vật nuôi tiếp tục có diễn biến phức tạp, khó lường gây ảnh hưởng lớn đến sản xuất nông nghiệp. Thị trường tiêu thụ nông sản trong nước và xuất khẩu tiếp tục được dự báo còn khó khăn, không ổn định do rào cản thương mại của một số nền kinh tế lớn, ảnh hưởng đến thương mại, đầu tư; cạnh tranh ngày càng gay gắt, nhất là hàng hóa của các nước phát triển.

2. Cơ hội và thách thức đối với khu vực KTTT, HTX

2.1. Cơ hội

Luật HTX năm 2012 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật đã ban hành kịp thời, đầy đủ; HTX tham gia các hình thức liên kết gắn sản xuất với tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp và được hưởng các chính sách quy định tại Nghị định số 98/2018/NĐ-CP ngày 05/7/2018 của Chính phủ; các chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới; tái cơ cấu kinh tế nông nghiệp nông thôn và phòng chống giảm nhẹ thiên tai và ổn định đời sống dân cư trong đó có xác định vai trò và chính sách hỗ trợ HTX nông nghiệp; các chương trình, đề án kế hoạch về phát triển khoa học công nghệ, ứng dụng công nghệ cao...

Bên cạnh đó, Chính phủ đã tập trung chỉ đạo một số nội dung về củng cố, phát triển HTX đồng thời là căn cứ pháp lý để triển khai việc hỗ trợ phát triển HTX nông nghiệp như: chủ trương, chính sách về cơ cấu lại ngành nông nghiệp, phát triển nông nghiệp bền vững, xây dựng nông thôn mới, về kinh tế tập thể và HTX đã được ban hành sẽ tạo chuyển biến tích cực và là nền tảng quan trọng cho phát triển HTX nông nghiệp nói riêng và phát triển nông nghiệp, nông thôn nói chung giai đoạn 2021-2025.

2.2. Thách thức

- Sự biến đổi khí hậu, thiên tai dịch bệnh diễn ra thường xuyên, an ninh nguồn nước, chất lượng đất canh tác bị suy giảm đã ảnh hưởng đến diện tích, năng suất, sản lượng các loại cây trồng, vật nuôi và sự gia tăng chi phí sản xuất đã ảnh hưởng đến sức cạnh tranh của các sản phẩm nông nghiệp.

- Các sản phẩm nông nghiệp chủ lực đang gặp phải sự cạnh tranh quyết liệt trên cả thị trường trong nước và thế giới về chất lượng, giá thành cũng như thương hiệu sản phẩm, đòi hỏi các sản phẩm ngày càng phải được hoàn thiện, nâng cao chất lượng và giá trị, quy mô sản xuất hàng hóa phải được chuyên môn hóa cao và giá thành sản phẩm đảm bảo tính cạnh tranh.

- Trình độ cán bộ quản lý HTX nông nghiệp còn hạn chế, nhiều người đã quá tuổi lao động vẫn giữ các chức vụ quan trọng trong hội đồng quản trị HTX; tỷ lệ cán bộ qua đào tạo từ trung cấp trở lên trong HTX chiếm tỷ lệ thấp.

- Vốn sản xuất kinh doanh hạn hẹp, khó huy động vốn vì đa số thành viên là hộ nông dân, đồng thời không có tài sản thế chấp để vay vốn của các tổ chức tín dụng. Hoạt động của các HTX chưa có sự liên kết hệ thống chặt chẽ cả về kinh tế, xã hội và tổ chức.

III. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

- Tiếp tục củng cố, kiện toàn, nâng cao hiệu quả hoạt động HTX nông nghiệp đóng góp tích cực trong việc tái cơ cấu kinh tế nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới với nhiều mô hình hợp tác, liên kết trên cơ sở tôn trọng bản chất, giá trị và nguyên tắc của kinh tế tập thể, thu hút nhiều thành viên và tổ chức tham gia; góp phần nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của thành viên HTX, thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội; thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội nông thôn bền vững, ổn định chính trị xã hội và bảo vệ môi trường.

- Thực hiện hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ của chương trình hỗ trợ phát triển KTTT, HTX giai đoạn 2021-2025 được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại các Quyết định: số 1804/QĐ-TTg ngày 13/11/2020 về phê duyệt Chương trình hỗ trợ phát triển KTTT, HTX giai đoạn 2021-2025; số 340/QĐ-TTg ngày 12/3/2021 về phê duyệt Chiến lược Phát triển KTTT, HTX giai đoạn 2021-2030; số 1318/QĐ-TTg ngày 22/7/2021 về Phê duyệt Kế hoạch phát triển kinh tế tập thể, HTX giai đoạn 2021-2025;

- Thực hiện mục tiêu Chương trình số 04/CTr-TU ngày 17/3/2021 của Thành ủy Hà Nội về “Đẩy mạnh thực hiện hiệu quả chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới gắn với cơ cấu lại ngành nông nghiệp và Phát triển nông thôn, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần nông dân giai đoạn 2021-2025”; Kế hoạch số 32/KH-UBND ngày 03/02/2021 của UBND Thành phố về Phát triển kinh tế tập thể trên địa bàn thành phố giai đoạn 2021-2025.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Mục tiêu đến năm 2025

- 100% số HTX nông nghiệp hoạt động theo quy định Luật HTX;
 - Thành lập mới từ 150 HTX nông nghiệp trở lên;
 - Củng cố, kiện toàn phát triển HTX nông nghiệp; 100% HTX ở xã đăng ký xây dựng nông thôn mới nâng cao, kiểu mẫu được củng cố, kiện toàn; 60% HTX nông nghiệp trở lên đạt từ loại khá;

- Tỷ lệ cán bộ quản lý HTX nông nghiệp tốt nghiệp cao đẳng, đại học đạt 25% trở lên; Tỷ lệ giám đốc HTX nông nghiệp được đào tạo sơ cấp nghề giám đốc từ 40% trở lên;

- Phân đầu có 150 mô hình HTX nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, chuyên đổi số, có sản phẩm gắn với chuỗi giá trị, phát triển bền vững;

- Tăng cường liên kết theo chuỗi giá trị giữa Doanh nghiệp và HTX nông nghiệp, phân đầu có khoảng 50% HTX nông nghiệp liên kết với Doanh nghiệp, tổ chức kinh tế;

- Giải thể các HTX nông nghiệp ngừng hoạt động, yếu kém kéo dài, không củng cố được.

(Chi tiết tại Biểu số 01 kèm Kế hoạch)

2.2. Mục tiêu đến năm 2030

- 100% số HTX nông nghiệp hoạt động theo quy định Luật HTX;
- Thành lập mới từ 100 HTX nông nghiệp trở lên;
- Củng cố, kiện toàn phát triển HTX Nông nghiệp; phấn đấu 70% HTX nông nghiệp trở lên đạt từ loại khá;
- Tỷ lệ cán bộ quản lý HTX nông nghiệp tốt nghiệp cao đẳng, đại học đạt 30% trở lên; Tỷ lệ giám đốc HTX nông nghiệp được đào tạo sơ cấp nghề giám đốc từ 80% trở lên;
- Phấn đấu có 250 mô hình HTX nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, chuyển đổi số..., có sản phẩm gắn với chuỗi giá trị, phát triển bền vững;
- Tăng cường liên kết theo chuỗi giá trị giữa Doanh nghiệp và HTX nông nghiệp, phấn đấu có khoảng 70% HTX nông nghiệp liên kết với Doanh nghiệp, tổ chức kinh tế.

IV. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức về KTTT, HTX nông nghiệp

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức cho cán bộ, đảng viên nhất là người đứng đầu cơ quan, tổ chức và nhân dân nhận thức đúng, đầy đủ về bản chất, vị trí, vai trò và tầm quan trọng của KTTT, HTX nông nghiệp góp phần tái cơ cấu ngành nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới; sự cần thiết và yêu cầu khách quan phải củng cố, kiện toàn, nâng cao hiệu quả hoạt động HTX nông nghiệp trong giai đoạn tiếp theo. Nâng cao trách nhiệm của cấp ủy, chính quyền, người đứng đầu trong việc thúc đẩy phát triển KTTT, HTX nông nghiệp.

- Các cấp, các ngành cần xây dựng kế hoạch tổ chức tuyên truyền, học tập, quán triệt và tổ chức thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về KTTT, HTX nông nghiệp; chú trọng tuyên truyền cho các tầng lớp nhân dân, thành viên HTX hiểu rõ, đúng bản chất, nguyên tắc về HTX, cơ chế quản trị, điều hành và kiểm soát hoạt động của HTX.

- Tập trung tuyên truyền về các mô hình HTX nông nghiệp tiêu biểu phát huy vai trò cộng đồng, trách nhiệm xã hội và lợi ích cho thành viên; các cách làm hay, mô hình sáng tạo, các mô hình HTX hiệu quả gắn với chuỗi giá trị, phát triển bền vững; tạo sức hút để HTX, người dân và Doanh nghiệp tham gia liên kết làm cơ sở để nhân rộng. Tuyên truyền khuyến khích HTX nông nghiệp xây dựng mã số vùng trồng sản phẩm chủ lực gắn với phát triển vùng nguyên liệu; ứng dụng công nghệ số để truy suất nguồn gốc sản phẩm...;

2. Củng cố, kiện toàn phát triển HTX nông nghiệp

2.1. Củng cố, nâng cao hiệu quả hoạt động HTX nông nghiệp hoạt động khá, tốt.

- Tăng cường áp dụng các tiến bộ kỹ thuật mới trong sản xuất, thực hiện sản xuất theo quy định tiết kiệm và sử dụng nguồn lực đầu vào (đất đai, lao động, vốn,...) hợp lý, hiệu quả nhằm tăng năng suất, chất lượng an toàn thực phẩm, bảo vệ môi trường. Tô chức sản xuất gắn với sơ chế, chế biến đóng gói, bảo quản sau thu hoạch và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp tạo chuỗi giá trị.

- Phát huy vai trò làm chủ, tăng cường lợi ích thành viên trong HTX, vận động thành viên HTX nâng cao mức vốn góp, thu hút thêm thành viên mới, huy động nguồn lực, nâng cao tiềm lực tài chính và mở rộng quy mô hoạt động của HTX.

- Phát triển HTX nông nghiệp, phát triển công nghệ cao theo hướng chú trọng nông nghiệp thông minh, chuyên đổi số, phát triển kinh tế tuần hoàn, nông nghiệp hữu cơ, sinh thái, thích ứng biến đổi khí hậu. Khuyến khích và hỗ trợ các HTX nông nghiệp tham gia đánh giá phân hạng sản phẩm OCOP; chứng nhận chất lượng sản phẩm theo các tiêu chuẩn VietGAP, GlobalGAP, Hữu cơ,...; xây dựng thương hiệu, nhãn hiệu hàng hóa; đẩy mạnh xúc tiến thương mại và mở rộng thị trường, đưa sản phẩm lên sàn thương mại điện tử; thuê địa điểm và vận hành các điểm giới thiệu, bán sản phẩm; tham gia các Hội chợ, triển lãm, diễn đàn trong và ngoài nước. Ưu tiên hỗ trợ các HTX nông nghiệp có sản phẩm gắn với chuỗi giá trị, thực hành sản xuất xanh, OCOP.

- Tạo điều kiện cho HTX nông nghiệp tham gia các chương trình, dự án phát triển kinh tế xã hội trên địa bàn; hỗ trợ trang thiết bị, cơ sở vật chất để ứng dụng công nghệ số trong quản lý, giám sát, truy xuất nguồn gốc đảm bảo minh bạch, an toàn vệ sinh thực phẩm sản phẩm chủ lực địa phương, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh nhằm từng bước thực hiện chuyên đổi số. Ưu tiên HTX nông nghiệp sản xuất gắn với liên kết theo chuỗi giá trị, phát triển bền vững và vùng nguyên liệu địa phương.

- Phát triển và hỗ trợ liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp theo Nghị định số 98/2018/NĐ-CP ngày 05/7/2018 của Chính phủ; Kế hoạch số 2085/QĐ-UBND ngày 11/5/2021 của UBND Thành phố về ban hành kế hoạch phát triển nông nghiệp theo chuỗi giai đoạn 2021-2025.

2.2. Củng cố, kiện toàn HTX nông nghiệp hoạt động trung bình, yếu

- Hỗ trợ tư vấn hướng dẫn thực hiện củng cố lại tổ chức, hoạt động của HTX theo đúng Luật HTX. Đẩy mạnh chuyển đổi phương thức sản xuất, áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật, đưa các giống mới có năng suất, chất lượng vào sản xuất để tạo ra các sản phẩm an toàn, tiếp cận thị trường và kết nối sản xuất gắn với tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp ổn định.

- Các địa phương có kế hoạch, biện pháp hỗ trợ, tư vấn cụ thể từng HTX hoạt động trung bình, yếu; rà soát, tổng hợp khó khăn của HTX, từng bước tháo gỡ rào cản nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động, phấn đấu hoạt động khá tốt. Tạo

điều kiện thuận lợi HTX đa dạng các dịch vụ phục vụ cung ứng cho các thành viên; tham gia cung cấp dịch vụ môi trường; quản lý, khai thác chợ dân sinh,...

- Hỗ trợ, kết nối HTX với các ngành, doanh nghiệp thực hiện liên kết để đầu tư vào sản xuất và tiêu thụ sản phẩm hoặc liên kết HTX nông nghiệp hoạt động hiệu quả để thay đổi phương pháp tổ chức sản xuất, xây dựng lại phương án sản xuất kinh doanh phát triển HTX.

- Sáp nhập các HTX nông nghiệp, dịch vụ tổng hợp quy mô cấp thôn, có doanh thu thấp, hoạt động kém hiệu quả thành các HTX nông nghiệp dịch vụ tổng hợp quy mô cấp xã nhằm nâng cao tiềm lực, hiệu quả hoạt động cho các HTX.

- Tiếp tục hỗ trợ HTX nông nghiệp tham gia chương trình khuyến nông theo Nghị định số 83/2018/NĐ-CP ngày 24/5/2018 của Chính phủ và Quyết định số 449/QĐ-UBND ngày 22/01/2020 của UBND Thành phố về việc phê duyệt chương trình khuyến nông thành phố Hà Nội giai đoạn 2020-2025.

2.3. Củng cố, kiện toàn nâng cao tổ chức hoạt động của HTX nông nghiệp tại các xã đăng ký nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu

Nâng cao hiệu quả hoạt động các HTX nông nghiệp tại các xã xây dựng nông thôn mới nâng cao, kiểu mẫu; phát triển các mô hình HTX liên kết sản xuất gắn với chuỗi giá trị; có sản phẩm đánh giá phân hạng OCOP; ứng dụng công nghệ cao; ứng dụng chuyển đổi số trong truy xuất nguồn gốc sản phẩm chủ lực của xã; có sản phẩm chủ lực gắn với vùng nguyên liệu được cấp mã vùng; sản phẩm được xúc tiến thương mại điện tử; xây dựng mô hình kinh tế nông thôn hiệu quả theo hướng tích hợp đa giá trị (kinh tế, văn hóa, môi trường);... đáp ứng Bộ tiêu chí xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, kiểu mẫu giai đoạn 2021-2025.

2.4. Đối với các HTX yếu kém đã ngừng hoạt động

- Đối với các HTX nông nghiệp ngừng hoạt động có khả năng tổ chức lại hoạt động, tiến hành hỗ trợ, tư vấn hướng dẫn thực hiện củng cố lại tổ chức, hoạt động của HTX theo đúng Luật HTX. Thực hiện các giải pháp củng cố, kiện toàn HTX nông nghiệp.

- Đối với HTX nông nghiệp ngừng hoạt động không thể tổ chức lại tập trung giải quyết khó khăn vướng mắc kiên quyết giải thể, không để các HTX tồn tại hình thức, hoạt động không đúng bản chất.

3. Hoàn thiện cơ chế chính sách hỗ trợ HTX nông nghiệp

- Tham mưu sửa đổi Nghị quyết số 10/2018/NQ-HĐND ngày 05/12/2018 của HĐND Thành phố. Trong đó có chính sách hỗ trợ chứng nhận chất lượng sản phẩm; hỗ trợ ứng dụng công nghệ số và chuyển đổi số;...

- Tham mưu bổ sung chính sách hỗ trợ xây dựng các mô hình HTX nông nghiệp phát triển công nghệ cao, chuyên đổi số, phát triển kinh tế tuần hoàn, nông nghiệp hữu cơ, sinh thái, ...

- Ban hành quy định về cơ chế đất đai; quy định và kiểm soát xây dựng công trình trên đất nông nghiệp theo quy định để tạo điều kiện thuận lợi cho các

hộ sản xuất nông nghiệp, HTX nông nghiệp tổ chức sản xuất. Nghiên cứu, bổ sung cơ chế tạo điều kiện thuận lợi cho các HTX thực hiện tốt việc tích tụ tập trung ruộng đất để mở rộng quy mô và sản xuất hàng hóa.

4. Nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước đối với HTX nông nghiệp

- Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng đối với HTX, đồng thời xác định rõ trách nhiệm của các cấp chính quyền trong việc chỉ đạo phát triển HTX. Tập trung, quyết liệt hơn trong tổ chức quán triệt phổ biến nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Trung ương, chỉ đạo của Thành phố trong cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân nhằm tạo sự đồng thuận, sự nhận thức đúng đắn về bản chất, vị trí, vai trò của KTTT, mô hình HTX kiểu mới.

- Nâng cao năng lực, hiệu quả hoạt động của bộ máy quản lý nhà nước về KTTT; tăng cường vai trò của Ban chỉ đạo phát triển KTTT Thành phố, Ban chỉ đạo phát triển KTTT huyện, quận, thị xã hướng dẫn, hỗ trợ tiếp cận cơ chế chính sách liên quan đến HTX. Đồng thời đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện pháp luật của HTX nhằm phát huy tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm của HTX, tránh tình trạng buông lỏng hoặc can thiệp quá sâu vào nội bộ HTX.

- Tăng cường công tác phối hợp giữa các đơn vị liên quan trong tổ chức thực hiện kế hoạch và triển khai hỗ trợ phát triển HTX nông nghiệp đảm bảo đồng bộ, tránh chồng chéo.

- Xây dựng hệ thống ứng dụng công nghệ số trong việc thu thập, cung cấp thông tin, dữ liệu HTX nông nghiệp; theo dõi đánh giá về HTX nông nghiệp. Tổ chức cập nhật cơ sở dữ liệu quản lý HTX nông nghiệp theo quy định. Triển khai cập nhật, báo cáo số liệu kinh tế hợp tác qua trang chủ tên miền <https://quanlyhtxnongnghiep.gov.vn> theo chỉ đạo của Cục Kinh tế hợp tác và phát triển nông thôn, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

5. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực cho HTX nông nghiệp

- Đẩy mạnh công tác đào tạo, bồi dưỡng để nâng cao năng lực, trình độ của cán bộ hệ thống quản lý nhà nước phụ trách kinh tế tập thể, HTX nông nghiệp. Khuyến khích, hỗ trợ chuyên gia, đơn vị tư vấn tham gia hỗ trợ tư vấn cùng cố, kiện toàn HTX nông nghiệp.

- Nâng cao năng lực quản lý, điều hành hoạt động của HTX nông nghiệp, nhất là chức danh: giám đốc, thành viên hội đồng quản trị. Định kỳ bồi dưỡng, nâng cao kiến thức chuyên ngành cho thành viên HTX. Thực hiện tốt quy trình dân chủ trong giới thiệu nhân sự cán bộ quản lý HTX; loại bỏ tư tưởng dựa dẫm vào chính quyền, tư duy nhiệm kỳ.

- Tập trung thực hiện chính sách đào tạo, bồi dưỡng cho cán bộ và thành viên HTX nông nghiệp. Chú trọng đào tạo “nghề” giám đốc HTX nông nghiệp; đặc biệt đối với HTX nông nghiệp hoạt động trung bình, yếu để nâng cao năng lực trình độ quản lý, tổ chức sản xuất hiệu quả. Có chính sách thu hút nguồn nhân lực, đưa cán bộ trẻ tốt nghiệp đại học, cao đẳng về làm việc tại HTX nông nghiệp và giữ lại cán bộ quản lý HTX giỏi, có năng lực quản lý và tâm huyết với HTX.

6. Thành lập mới các HTX nông nghiệp

- Tuyên truyền kiến thức về Luật HTX và các văn bản hướng dẫn thi hành, các chính sách hỗ trợ HTX; quyền lợi của thành viên khi tham gia HTX, trách nhiệm của HTX đối với thành viên, các lợi ích của việc thành lập HTX cho cộng đồng xã hội, đồng thời giới thiệu các mô hình HTX nông nghiệp hoạt động hiệu quả... để khuyến khích thành lập mới các HTX nông nghiệp tại các địa phương.

- Vận động, khuyến khích thành lập mới các HTX nông nghiệp tại địa phương chưa có HTX tổ chức sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp chủ lực của địa phương hoặc có HTX nông nghiệp hoạt động chưa hiệu quả, chưa liên kết tiêu thụ sản phẩm cho các thành viên HTX,....

- Thành lập mới HTX nông nghiệp tại các địa bàn HTX ngừng hoạt động, không thể tổ chức lại hoạt động dẫn tới giải thể để thực hiện các dịch vụ công, dịch vụ truyền thống; các địa phương sản xuất nông nghiệp phấn đấu đảm bảo đều có hộ nông dân tham gia thành viên HTX.

- Khuyến khích và hỗ trợ thành lập mới các HTX nông nghiệp trên cơ sở các thành viên là các hộ nông dân tự nguyện góp đất, góp vốn sản xuất nông nghiệp, tích tụ tập trung ruộng đất thành vùng sản xuất hàng hóa để ứng dụng khoa học kỹ thuật, ứng dụng công nghệ cao để tổ chức sản xuất theo chuỗi giá trị.

7. Về huy động nguồn lực để phát triển HTX nông nghiệp

- Khuyến khích, thúc đẩy huy động nguồn vốn nội lực từ thành viên, đơn vị thành viên để mở rộng, phát triển hoạt động sản xuất, kinh doanh của HTX nông nghiệp. Huy động nguồn lực xã hội để phát triển kinh tế HTX nông nghiệp; trong đó có việc huy động nguồn lực Doanh nghiệp thông qua liên kết.

- Tiếp tục quan tâm hỗ trợ vốn hoạt động cho các HTX nông nghiệp thông qua Quỹ hỗ trợ phát triển HTX, Quỹ tín dụng nhân dân, Ngân hàng và các tổ chức tín dụng khác, nhà tài trợ trong nước, các tổ chức quốc tế; nghiên cứu việc tiếp cận vốn thông qua hình thức tín chấp. Vận động, huy động vốn từ các tổ chức tín dụng, nhà tài trợ trong nước và các tổ chức quốc tế.

8. Thúc đẩy phát triển liên kết chuỗi giá trị; Hỗ trợ đầu tư kết cấu hạ tầng và chế biến sản phẩm

- Tạo điều kiện, khuyến khích HTX nông nghiệp hình thành liên kết chuỗi giá trị ngành hàng nông sản; xây dựng mã số vùng trồng gắn với phát triển theo vùng nguyên liệu và truy xuất nguồn gốc sản phẩm.

- Tăng cường hỗ trợ kết cấu hạ tầng sản xuất, đẩy mạnh cơ giới hóa đồng bộ phục vụ sản xuất, chế biến và thương mại sản phẩm theo Nghị định số 98/2018/NĐ-CP ngày 05/7/2018 của Chính phủ; Quyết định số 1804/QĐ-TTg ngày 13/11/2020 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt chương trình hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, HTX giai đoạn 2021-2025.

- Các địa phương tập trung đầu tư đồng bộ hạ tầng phục vụ sản xuất nông nghiệp như: xây dựng các công trình giao thông, thủy lợi, điện nội đồng trong

lĩnh vực trồng trọt, lâm nghiệp, diêm nghiệp; xây dựng công trình kết cấu hạ tầng vùng nuôi trồng thủy sản;....

9. Tăng cường vai trò của MTTQ, các tổ chức đoàn thể và Liên minh HTX Thành phố

Tăng cường công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức về bản chất, vị trí, vai trò của HTX nông nghiệp. Phát động những phong trào thi đua đối với HTX nông nghiệp trong tổ chức hội, đoàn thể. Phối hợp tổ chức xây dựng các mô hình HTX điển hình; đào tạo bồi dưỡng nâng cao năng lực quản lý, trình độ sản xuất đối với các tổ chức hội viên của mình trong HTX nông nghiệp. Tập hợp các hội viên, đoàn viên có khả năng sáng lập HTX để vận động thành lập các HTX nông nghiệp. Phối hợp với các cơ quan quản lý nhà nước thanh tra, kiểm tra các HTX nông nghiệp.

Liên minh HTX Thành phố tăng cường phối hợp với chính quyền địa phương, MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội, các cơ quan liên quan để tổng hợp, đề xuất, kiến nghị giải quyết vướng mắc, khó khăn của HTX, thành viên và người lao động trong các HTX nông nghiệp.

Tăng cường công tác tuyên truyền các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về HTX; phát động những phong trào thi đua, xây dựng và nhân rộng các mô hình HTX trong tổ chức hội, đoàn thể; tập huấn, đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực quản lý; tham gia giám sát, phản biện xã hội trong việc thực hiện các chính sách hỗ trợ của nhà nước đối với HTX nông nghiệp.

10. Tăng cường hợp tác, hợp tác quốc tế thúc đẩy phát triển HTX nông nghiệp

- Tổ chức thăm quan, trao đổi, học tập các mô hình HTX nông nghiệp hoạt động hiệu quả.

- Tranh thủ sự hỗ trợ, giúp đỡ của các tổ chức, cá nhân trong việc phát triển HTX về đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực, thông tin tư vấn, vốn đầu tư, khoa học công nghệ, tư vấn, hỗ trợ phát triển HTX nông nghiệp.

- Hợp tác hỗ trợ HTX nông nghiệp nhằm ứng phó với dịch bệnh, biến đổi khí hậu, phát triển nông nghiệp sinh thái, hữu cơ, nông nghiệp thông minh, chuyển đổi số, phát triển kinh tế tuần hoàn.

V. NỘI DUNG HỖ TRỢ VÀ KHÁI TOÁN KINH PHÍ

1. Thực hiện các nội dung hỗ trợ:

1.1. Thành lập mới, củng cố HTX nông nghiệp

- Hỗ trợ thành lập mới HTX nông nghiệp: 150 HTX;
- Hỗ trợ củng cố kiện toàn HTX nông nghiệp: 200 HTX

1.2. Nâng cao năng lực, nhận thức cho khu vực KTTT

- Đào tạo nghề giám đốc HTX nông nghiệp: 10 lớp với 400 lượt học viên;

- Bồi dưỡng công chức, viên chức cơ quan QLNN về KTTT, Liên minh HTX Thành phố,: 04 lớp với 240 lượt học viên.

- Bồi dưỡng cán bộ quản lý, kế toán, thành viên HTX nông nghiệp: 125 lớp với 7.500 lượt học viên.

- Hỗ trợ lao động trẻ về làm việc tại tổ chức KTTT: 30 người

1.3. Xúc tiến thương mại, mở rộng thị trường

- Hỗ trợ HTX nông nghiệp chứng nhận chất lượng sản phẩm: 40 HTX.

- Hỗ trợ HTX nông nghiệp kinh phí thuê địa điểm và vận hành một số điểm giới thiệu, bán sản phẩm: 30 HTX.

- Hỗ trợ HTX ứng dụng công nghệ số trong truy xuất nguồn gốc sản phẩm và chuyển đổi số: 30 HTX.

1.4. Hội nghị triển khai hội thảo, tổng kết: 04 hội nghị

2. Khái toán kinh phí, nguồn vốn và phân kỳ thực hiện

2.1. Khái toán kinh phí, nguồn vốn

a) Kinh phí trực tiếp

Tổng khái toán kinh phí thực hiện Kế hoạch: **42.950** triệu đồng (*Bằng chữ: Bốn mươi hai tỷ, chín trăm năm mươi triệu đồng chẵn*), trong đó:

- Ngân sách Trung ương: 17.805 triệu đồng

- Ngân sách Thành phố: 25.145 triệu đồng

- Về nguồn vốn:

+ Nguồn vốn ngân sách Thành phố bố trí thực hiện hỗ trợ các nội dung Kế hoạch, bao gồm: Hỗ trợ thành lập mới HTX nông nghiệp; Hỗ trợ củng cố lại HTX nông nghiệp; Đào tạo nghề sơ cấp cho giám đốc HTX nông nghiệp; Hỗ trợ lao động trẻ làm việc tại tổ chức HTX nông nghiệp; Hỗ trợ HTX kinh phí thuê địa điểm và vận hành một số điểm giới thiệu, bán sản phẩm; Hội nghị tổ chức sơ kết, tổng kết, hội thảo, đảm bảo không trùng lặp, theo đúng quy định.

+ Đề nghị nguồn ngân sách Trung ương thực hiện hỗ trợ các nội dung Kế hoạch, bao gồm: Hỗ trợ bồi dưỡng công chức, viên chức cơ quan quản lý nhà nước về KTTT, Liên minh HTX, các hiệp hội, tổ chức chính trị - xã hội; Bồi dưỡng cán bộ quản lý, thành viên, kế toán HTX nông nghiệp; Hỗ trợ HTX nông nghiệp chứng nhận chất lượng sản phẩm; Hỗ trợ HTX nông nghiệp ứng dụng công nghệ số trong truy xuất nguồn gốc sản phẩm và chuyển đổi số. Sau khi Thủ tướng Chính phủ ban hành về sửa đổi, bổ sung Quyết định số 1804/QĐ-TTg ngày 13/11/2020; UBND Thành phố sẽ giao nhiệm vụ Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phối hợp các Sở ngành Thành phố có liên quan tiếp tục cập nhật các quy định mới về nguồn vốn tham mưu UBND Thành phố theo quy định.

* Lưu ý: Đối với các nội dung hỗ trợ thực hiện Kế hoạch như: Hỗ trợ đào tạo nghề sơ cấp cho giám đốc HTX nông nghiệp; Hỗ trợ lao động trẻ về làm việc tại HTX nông nghiệp; Hỗ trợ thuê và vận hành một số điểm giới thiệu sản phẩm; Hỗ trợ chứng nhận chất lượng sản phẩm; Hỗ trợ ứng dụng công nghệ số trong truy suất nguồn gốc sản phẩm và chuyển đổi số trong HTX nông nghiệp chỉ triển khai thực hiện hỗ trợ sau khi được HĐND Thành phố ban hành chính sách theo quy định.

b) Kinh phí lồng ghép

- Đối với nội dung về hỗ trợ mô hình khuyến nông đối với HTX nông nghiệp theo quy định tại Nghị định số 83/2018/NĐ-CP ngày 24/5/2018 của Chính phủ được lồng ghép một phần kinh phí trong triển khai thực hiện tại Quyết định số 449/QĐ-UBND ngày 22/01/2020 của UBND Thành phố về việc phê duyệt Chương trình Khuyến nông Thành phố giai đoạn 2020-2025, đảm bảo không trùng lặp, theo đúng quy định.

- Đối với nội dung hỗ trợ đầu tư kết cấu hạ tầng và chế biến sản phẩm đối với HTX nông nghiệp được lồng ghép nội dung với: (1) Hỗ trợ liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp theo Kế hoạch số 2085/QĐ-UBND ngày 11/5/2021 của UBND Thành phố về ban hành kế hoạch phát triển nông nghiệp theo chuỗi giai đoạn 2021-2025 và các dự án/kế hoạch liên kết thuộc thẩm quyền cấp huyện phê duyệt; (2) Các chương trình, kế hoạch đầu tư công xây dựng nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao, kiểu mẫu tại các địa phương giai đoạn 2021-2025, đảm bảo không trùng lặp, theo đúng quy định.

- Các Sở, ban, ngành Thành phố (Trung tâm Xúc tiến thương mại, Sở Công Thương và các đơn vị có liên quan) căn cứ chức năng nhiệm vụ được giao, hàng năm rà soát, lồng ghép (nếu có) các chương trình, kế hoạch do đơn vị tổ chức thực hiện với Kế hoạch củng cố, kiện toàn HTX nông nghiệp trên địa bàn thành phố Hà Nội đảm bảo không trùng lặp, tiết kiệm, hiệu quả.

- Các nguồn huy động, vận động, đóng góp khác (nếu có) theo quy định.

2.2. Phân kỳ thực hiện

a) Ngân sách Thành phố hỗ trợ 04 năm, giai đoạn 2022-2025 là: **25.145** triệu đồng (*Bằng chữ: Hai mươi lăm tỷ, một trăm bốn mươi lăm triệu đồng chẵn*), được phân kỳ hỗ trợ như sau: Năm 2022: 2.435 triệu đồng (*đã được UBND Thành phố giao Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Quyết định 5199/QĐ-UBND ngày 10/12/2021*); Năm 2023: 8.526 triệu đồng; Năm 2024: 8.415 triệu đồng; Năm 2025: 5.769 triệu đồng.

b) Đề nghị ngân sách Trung ương hỗ trợ 04 năm, giai đoạn 2022-2025 là: **17.805** triệu đồng (*Bằng chữ: Mười bảy tỷ, tám trăm linh năm triệu đồng chẵn*), được phân kỳ hỗ trợ như sau: Năm 2022: 550 triệu đồng; Năm 2023: 6.156 triệu đồng; Năm 2024: 5.272 triệu đồng; Năm 2025: 5.827 triệu đồng.

Phần thứ ba:
TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Chịu trách nhiệm trước pháp luật và UBND Thành phố về tính chuẩn xác, tính hợp pháp của nội dung trình phê duyệt Kế hoạch.

- Là cơ quan chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, đơn vị liên quan, UBND các quận, huyện, thị xã tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch; hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc triển khai thực hiện Kế hoạch theo quy định.

- Định kỳ tổng hợp, báo cáo Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, UBND Thành phố và các đơn vị liên quan kết quả thực hiện hàng năm và kết thúc giai đoạn. Tổ chức tổng kết tình hình thực hiện Kế hoạch. Tổng hợp, lựa chọn các tổ chức, cá nhân, tập thể có nhiều thành tích đóng góp vào thành công chung của Kế hoạch để tặng Giấy khen của Sở Nông nghiệp và PTNT, đề xuất UBND Thành phố, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tặng Bằng khen theo quy định.

- Phối hợp xây dựng mô hình HTX nông nghiệp kiểu mới hiệu quả tại các địa phương tham gia Đề án lựa chọn, hoàn thiện nhân rộng mô hình HTX kiểu mới hiệu quả trên địa bàn Thành phố theo quy định tại Quyết định số 167/QĐ-TTg ngày 3/02/2021 của Chính phủ. Tổ chức tuyên truyền nhân rộng mô hình HTX nông nghiệp kiểu mới hoạt động hiệu quả theo Quyết định số 167/QĐ-TTg ngày 03/02/2021 của Chính phủ và Quyết định số 4857/QĐ-UBND ngày 16/11/2021 của UBND Thành phố.

- Triển khai các nhiệm vụ hỗ trợ thực hiện Kế hoạch thuộc nguồn ngân sách Thành phố. Nhiệm vụ hỗ trợ thuộc nguồn vốn Trung ương được triển khai thực hiện sau khi có văn bản của cấp có thẩm quyền về sửa đổi, bổ sung Quyết định số 1804/QĐ-TTg ngày 13/11/2020 của Thủ tướng Chính phủ đảm bảo theo đúng đối tượng, tiêu chuẩn, định mức, tiến độ theo chính sách hiện hành.

- Tham mưu UBND Thành phố trình HĐND Thành phố ban hành nội dung, mức chi cụ thể hoặc chính sách đặc thù liên quan đến hỗ trợ HTX (như: hỗ trợ chứng nhận chất lượng sản phẩm; hỗ trợ ứng dụng công nghệ số và chuyển đổi số...) và chỉ thực hiện sau khi chính sách được HĐND Thành phố ban hành.

2. Sở Tài chính: Trên cơ sở đề xuất của các cơ quan, đơn vị và khả năng cân đối của ngân sách, Sở Tài chính phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (cơ quan chủ trì) và các sở, ngành, đơn vị liên quan tham mưu UBND Thành phố bố trí kinh phí chi thường xuyên ngân sách Thành phố để triển khai thực hiện Kế hoạch theo quy định hiện hành.

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, phối hợp Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn triển khai thực hiện Kế hoạch theo quy định.

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, Liên minh HTX Thành phố tham mưu, đề xuất UBND Thành phố các giải pháp tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc liên quan đến công tác giải thể HTX trên địa bàn Thành phố.

4. Sở Công Thương

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, phối hợp Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn triển khai thực hiện Kế hoạch theo quy định. Xây dựng kế hoạch phát triển HTX thuộc lĩnh vực quản lý theo thẩm quyền, quy định; phối hợp với UBND các quận, huyện, thị xã, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn cho các HTX quy trình, thủ tục xuất khẩu hàng hóa, giới thiệu các doanh nghiệp trên địa bàn có nhu cầu liên kết với HTX nông nghiệp tham gia hội nghị giao thương tiêu thụ sản phẩm cho các HTX nông nghiệp trên địa bàn Thành phố.

- Phối hợp Liên minh HTX Thành phố, các sở, ngành liên quan, UBND các huyện, thị xã tuyên truyền, phổ biến pháp luật, chính sách phát triển, quản lý chợ và mô hình HTX kinh doanh, quản lý chợ có hiệu quả.

- Căn cứ chức năng nhiệm vụ được giao, hàng năm rà soát, lồng ghép (nếu có) các chương trình, kế hoạch do đơn vị tổ chức thực hiện với Kế hoạch này đảm bảo không trùng lặp, tiết kiệm, hiệu quả.

5. Sở Tài nguyên và Môi trường: Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao; Hướng dẫn trình tự, thủ tục, giao đất, cho thuê đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các HTX nông nghiệp có nhu cầu và đủ điều kiện theo quy định; hướng dẫn, kiểm tra, giám sát các quận, huyện, thị xã và các HTX nông nghiệp thực hiện chính sách đất đai, môi trường và các công việc khác có liên quan thuộc chức năng của ngành theo quy định.

6. Liên minh HTX Thành phố

- Chủ trì phối hợp Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các đơn vị liên quan rà soát các nội dung đề xuất trong Đề án nâng cao hiệu quả hoạt động của HTX giai đoạn 2021-2025 để tránh trùng lặp với nội dung hỗ trợ của Kế hoạch này.

- Phối hợp Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổ chức tuyên truyền, hướng dẫn thực hiện các nội dung, giải pháp của Kế hoạch. Chỉ đạo Quỹ hỗ trợ phát triển HTX Thành phố hướng dẫn và tạo điều kiện cho các HTX nông nghiệp tiếp cận nguồn vốn hỗ trợ, cho vay để phát triển sản xuất kinh doanh theo quy định.

- Phối hợp Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn lựa chọn, giới thiệu, mô hình HTX nông nghiệp kiểu mới hiệu quả tại các địa phương tham gia Đề án lựa chọn, hoàn thiện nhân rộng mô hình HTX kiểu mới hiệu quả tại các địa phương trên cả nước giai đoạn 2021-2025 quy định tại Quyết định số 167/QĐ-TTg ngày 3/02/2021 của Chính phủ.

- Phối hợp với các huyện, thị xã hướng dẫn củng cố, nâng cao hiệu quả hoạt động của các HTX tại các xã xây dựng nông thôn mới nâng cao, kiểu mẫu trên địa bàn Thành phố.



- Phối hợp với các ngành, đoàn thể xây dựng văn bản hướng dẫn đoàn viên, hội viên về điều kiện, quy trình, thủ tục thành lập HTX.

- Phối hợp Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các đơn vị liên quan, tham mưu UBND Thành phố triển khai thực hiện Quyết định số 1804/QĐ-TTg ngày 13/11/2020 của Chính phủ về phê duyệt Chương trình hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, HTX giai đoạn 2021-2025 theo quy định và tránh trùng lặp với các nội dung đã được quy định tại Kế hoạch này.

- Căn cứ chức năng nhiệm vụ được giao, hàng năm rà soát, lồng ghép (nếu có) các chương trình, kế hoạch do đơn vị tổ chức thực hiện với Kế hoạch cùng cấp, kiện toàn HTX nông nghiệp trên địa bàn Thành phố đảm bảo không trùng lặp, tiết kiệm, hiệu quả.

7. Trung tâm Xúc tiến đầu tư, Thương mại, Du lịch Thành phố

- Chủ trì, phối hợp các sở, ngành, UBND cấp huyện đẩy mạnh các hoạt động xúc tiến thương mại, quảng bá cho các sản phẩm của HTX nông nghiệp trên địa bàn Thành phố thông qua các Hội chợ, triển lãm; các chương trình truyền thông, hội nghị kết nối, bồi dưỡng kỹ năng xúc tiến thương mại, các tuần hàng trong nước và quốc tế; cập nhật thông tin thị trường để hỗ trợ đầu ra cho sản phẩm của các HTX nông nghiệp.

- Căn cứ chức năng nhiệm vụ được giao, hàng năm rà soát, lồng ghép (nếu có) các chương trình, kế hoạch do đơn vị tổ chức thực hiện với Kế hoạch cùng cấp, kiện toàn HTX nông nghiệp trên địa bàn thành phố Hà Nội đảm bảo không trùng lặp, tiết kiệm, hiệu quả.

8. Đề nghị Ủy ban MTTQ Việt Nam thành phố Hà Nội, Hội Nông dân Thành phố, Hội Liên hiệp Phụ nữ Thành phố, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh thành phố Hà Nội và các tổ chức đoàn thể

- Tuyên truyền, vận động cán bộ, hội viên và các tầng lớp nhân dân tự giác tham gia HTX. Phối hợp với các Sở, ngành, đơn vị liên quan tham gia tư vấn, hỗ trợ thành lập mới HTX và xây dựng mô hình HTX hoạt động hiệu quả.

- Tuyên truyền, phổ biến pháp luật về các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về HTX cho cán bộ, hội viên và các tầng lớp nhân dân; Tổ chức các phong trào thi đua, xây dựng và nhân rộng các mô hình HTX có hiệu quả; lựa chọn và biểu dương các nhân tố điển hình tiên tiến để xem xét và đề nghị các cấp khen thưởng. Tạo điều kiện cho HTX thành viên của mình được tiếp cận các nguồn vốn do tổ chức đoàn thể quản lý. Tham gia phản biện xã hội, giám sát việc thực hiện các chính sách liên quan đến HTX.

9. Các sở, ngành liên quan: Căn cứ chức năng nhiệm vụ được giao, giải quyết các thủ tục hành chính có liên quan, hướng dẫn, kiểm tra và phối hợp tổ chức thực hiện đề án theo các quy định và chính sách hiện hành của Nhà nước và Thành phố.

10. Ủy ban nhân dân cấp huyện

- Căn cứ Kế hoạch này và các chỉ tiêu phân bổ xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu, nhiệm vụ hiệu quả, thiết thực, đúng quy định. Các địa phương tập trung đầu tư đồng bộ hạ tầng phục vụ sản xuất nông nghiệp. Xây dựng các công trình giao thông, thủy lợi, điện nội đồng trong lĩnh vực trồng trọt, lâm nghiệp, diêm nghiệp; Xây dựng công trình kết cấu hạ tầng vùng nuôi trồng thủy sản;....

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến các nội dung Kế hoạch, tạo điều kiện phát triển các loại hình HTX, các mô hình HTX hoạt động hiệu quả phát triển.

- Chỉ đạo UBND các xã, phường, thị trấn trên địa bàn theo dõi, kiểm tra, đánh giá việc thực hiện các quy định có liên quan về quản lý nhà nước lĩnh vực kinh tế tập thể, HTX theo quy định.

- Tổ chức tổng kết tình hình thực hiện Kế hoạch. Định kỳ hàng năm; trước ngày 15/12 báo cáo tình hình thực hiện Kế hoạch về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để tổng hợp, báo cáo UBND Thành phố theo quy định.

- Lựa chọn, tặng giấy khen cho các tổ chức, cá nhân có nhiều thành tích đóng góp vào phát triển kinh tế tập thể, HTX nông nghiệp và thành công chung của Kế hoạch tại địa phương theo đúng quy định.

Ủy ban nhân dân Thành phố yêu cầu UBND các quận, huyện, thị xã và các sở, ban, ngành, đơn vị có liên quan tổ chức triển khai thực hiện theo quy định. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, vượt thẩm quyền kịp thời thông tin về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để tổng hợp, đề xuất báo cáo UBND Thành phố theo quy định./.



BIỂU CHỈ TIÊU PHÂN ĐẦU PHÁT TRIỂN HỢP TÁC XÃ NÔNG NGHIỆP GIAI ĐOẠN 2022-2025

TT	HUYỆN	TỔNG SỐ HTX NÔNG NGHIỆP HOẠT ĐỘNG ĐẾN 30/12/2021	CHỈ TIÊU PHÂN ĐẦU HOÀN THÀNH GIAI ĐOẠN 2022-2025							
			SỐ HTX THÀNH LẬP MỚI ĐẾN NĂM 2025	TỔNG SỐ HTX ĐẾN NĂM 2025	NĂM 2021	NĂM 2025 (60%)	NĂM 2021	NĂM 2025	LIÊN KẾT CHUỖI NĂM 2021	NĂM 2025 (50% liên kết)
<i>1</i>	<i>2</i>	<i>3</i>	<i>4</i>	<i>5=3+4</i>	<i>6</i>	<i>7</i>	<i>8</i>	<i>9</i>	<i>10</i>	<i>11</i>
1	Mỹ Đức	24	4	28	24	17		3		14
2	Ứng Hòa	98	13	111	35	67	2	15	3	56
3	Thanh Oai	27	6	33	21	20	4	8	2	17
4	Chương Mỹ	59	10	69	33	41	2	10	4	35
5	Quốc Oai	78	12	90	37	54	4	16	7	45
6	Thạch Thất	36	9	45	23	27		4	2	23
7	Đan Phượng	40	2	42	18	25	3	6	5	21
8	Hoài Đức	34	10	44	13	26	1	4	4	22
9	Phúc Thọ	35	8	43	5	26		5	7	22
10	Phú Xuyên	60	8	68	26	41	3	6	1	34
11	Sơn Tây	25	1	26	6	16		5	2	13
12	Ba Vì	105	12	117	49	70	1	6	4	59
13	Đông Anh	79	9	88	65	53	2	8	9	44
14	Mê Linh	80	10	90	37	54	12	15	6	45
15	Sóc Sơn	99	10	109	41	65	7	10	6	55

TT	HUYỆN	TỔNG SỐ HTX NÔNG NGHIỆP HOẠT ĐỘNG ĐẾN 30/12/2021	CHỈ TIÊU PHÂN ĐẦU HOÀN THÀNH GIAI ĐOẠN 2022-2025							
			SỐ HTX THÀNH LẬP MỚI ĐẾN NĂM 2025	TỔNG SỐ HTX ĐẾN NĂM 2025	NĂM 2021	NĂM 2025 (60%)	NĂM 2021	NĂM 2025	LIÊN KẾT CHUỖI NĂM 2021	NĂM 2025 (50% liên kết)
16	Gia Lâm	47	6	53	33	32	9	12	5	27
17	Thanh Trì	44	9	53	18	32	5	8	3	27
18	Thường Tín	52	11	63	36	38	2	9	7	32
19	Hà Đông	32		32	5	19			1	16
20	Long Biên	8		8	0	5			1	4
21	Bắc Từ Liêm	25		25	9	15				13
22	Nam Từ Liêm	2		2	0	1				1
23	Hoàng Mai	9		9	5	5			1	5
24	Hai Bà Trưng	0		0	0	0				0
25	Tây Hồ	5		5	0	3				3
26	Thanh Xuân	1		1	0	1				1
TỔNG CỘNG		1.104	150	1.254	539	752	57	150	80	627

